

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HNGĐ-PT

Ngày 16-7-2019

V/v tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Trần Văn Lục

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Giới

Ông Lê Thành Trung

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Bích Nhân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 05/2019/TLPT- HNGĐ ngày 04/6/2019 về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 09/2019/HN-ST ngày 22/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 187/2019/QĐ-PT ngày 26 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lưu Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú: Số 171/1 khu phố T, phường A, thị xã T, tỉnh B; địa chỉ tạm trú: Số 204/2 khu phố L, phường A, thị xã T, tỉnh B (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Luật sư Giã Hoàng N - Văn phòng Luật sư K thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Luật sư Võ Vương Khánh T - Văn phòng Luật sư K thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lê Ngọc M, sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp, xã N, huyện C, tỉnh V (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Chị Lưu Thị H là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 31/12/2018 và trong quá trình tố tụng chị Lưu Thị H trình bày:*

Chị và anh Lê Ngọc M đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 340/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B. Theo quyết định này, con chung chị trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Minh Q, sinh năm 2012; anh M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đức Q, sinh năm 2016.

Hiện tại chị thuê nhà ở, làm việc tại Công ty Cổ phần S tỉnh B có thu nhập ổn định 15.000.000 đồng/tháng. Hàng ngày trên đường đi làm chị đưa cháu Lê Minh Q đi học, chiều rước về.

Cháu Lê Đức Q hiện nay đang sống chung với bà Võ Thị S là mẹ ruột của anh M tại V. Vì vậy, mỗi lần đến thăm cháu Q chị phải về V nên khó khăn trong việc đi lại. Anh M làm việc ở Thành phố Hồ Chí Minh, thỉnh thoảng mới về thăm cháu Q. Hiện tại cháu Q đang học mẫu giáo phải nhờ chị Nguyễn Thị Ngọc T là chị dâu của anh M đưa đón hàng ngày. Do anh M không trực tiếp nuôi cháu Q mà nhờ bà Võ Thị S năm nay đã trên 70 tuổi chăm sóc là không đảm bảo môi trường phát triển về thể chất và tinh thần của cháu Q. Bản thân chị có thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để nuôi 02 con chung. Vì vậy yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao con chung là cháu Lê Đức Q cho chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng để chị có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q tốt hơn và để các con chị được đoàn tụ với nhau, chị không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung.

** Anh Lê Ngọc M trình bày:*

Anh M thống nhất với trình bày của chị H về phần quan hệ hôn nhân và giao con chung theo quyết định của Tòa án. Sau khi ly hôn với chị H, anh và cháu Q về chung sống với mẹ ruột tại ấp D, xã N, huyện C, tỉnh T. Do anh làm việc ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh không thuận tiện trong việc chăm sóc cháu Q nên anh gửi cháu Q cho mẹ ruột là bà Võ Thị S trực tiếp chăm sóc. Mặc dù mẹ anh lớn tuổi nhưng bà còn sức khỏe tốt, hàng tuần anh vẫn về chăm sóc cháu Q và gửi tiền cho mẹ anh để nuôi con. Cháu Q hiện tại đã đi học mẫu giáo và được chăm sóc tốt, mỗi lần chị H về thăm cháu Q anh không ngăn cản mà còn tạo điều kiện để mẹ con đoàn tụ. Nay chị H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Lê Đức Q anh không đồng ý.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 09/2019/HN-ST ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long đã xử: Không chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Lưu Thị H. Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/4/2019, chị Lưu Thị H kháng cáo không đồng ý quyết định của bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đức Q.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến tranh luận của các vị Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của

nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của chị Lưu Thị H, sửa bản án sơ thẩm, giao cháu Lê Đức Q cho chị Háo trực tiếp nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo và yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị H, sửa Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 09/2019/HN-ST ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, giao cháu Lê Đức Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh M không phải cấp dưỡng nuôi cháu Q do chị H không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lưu Thị H khởi kiện anh Lê Ngọc M có địa chỉ cư trú tại ấp D, xã N, huyện C, tỉnh V yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Tòa án nhân dân huyện Càng Long thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của chị Lưu Thị H còn trong hạn luật định là hợp lệ nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[2] Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự số 340/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B thì anh Lê Ngọc M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Đức Q, sinh ngày 05/6/2016; chị Lưu Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Minh Q, sinh ngày 08/4/2012 (bút lục số 05).

[3] Tại khoản 2 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình có quy định: “2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con;

b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”.

[4] Xét về điều kiện để nuôi cháu Lê Đức Q của anh Lê Ngọc M: Tại Đơn xin xác nhận thông tin (bút lục số 65) anh M trình bày: “Do tính chất công việc nên tôi đi làm ở thành phố Hồ Chí Minh với mức lương 13.000.000đ/tháng vào cuối tuần tôi đều về nhà với con tôi là Lê Đức Q vì tôi đang nhờ mẹ ruột tôi là bà Võ Thị S trông hộ để tôi có thời gian đi làm nên mức thu nhập trên tôi phải lo cho con tôi và mẹ tôi”. Tại Biên bản lấy lời khai (bút lục số 34) anh M trình bày: “... sau khi ly hôn tôi và con về sống chung với mẹ ruột tại ấp D, xã N, huyện C, do công việc của tôi làm ở quận T, thành phố Hồ Chí Minh không thuận tiện trong việc chăm sóc con nên tôi gửi mẹ tôi chăm sóc, cuối tuần tôi về thăm con, mẹ tôi có công chăm sóc con tôi, toàn bộ tiền bạc tôi đưa mẹ tôi để lo cho con tôi”. Như vậy, anh M cũng đã thừa nhận mình không có điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Đức Q.

[5] Xét về điều kiện để nuôi cháu Lê Đức Q của chị Lưu Thị H: Theo Hợp đồng lao động (bút lục số 10, 11, 12) thể hiện chị H đang làm việc tại Công ty Cổ phần S có địa chỉ tại Lô A-3A-CN KCN M, thị xã B, tỉnh B với tổng mức lương

15.000.000 đồng/tháng. Về tài sản, chị H có quyền sử dụng đất diện tích 194m² tại khu phố P1, thị trấn P2, huyện T, tỉnh P (bút lục số 08, 09). Hiện tại, chị H đã mua bảo hiểm nhân thọ cho 02 cháu Lê Minh Q và Lê Đức Q với số tiền 470.000.000 đồng (bút lục 45, 46, 47).

[6] Tại Tòa án phúc thẩm anh M khai: Hiện nay, anh làm việc ở Công ty T tại Thành phố Hồ Chí Minh, mặc dù không có hợp đồng lao động nhưng thu nhập hàng tháng ổn định từ 12.000.000 đồng đến 13.000.000 đồng/tháng, từ nơi anh làm việc đến nơi ở của chị H và cháu Q khoảng 20km nên anh thường xuyên đến thăm cháu Q. Cháu Lê Minh Q hiện tại được chị H nuôi dưỡng tốt.

[7] Từ những nội dung nhận định trên, xét thấy chị H có đầy đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con tốt hơn anh M. Việc giao cháu Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng vừa đảm bảo điều kiện thăm nom, chăm sóc con chung của anh M vì anh M đang làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời cũng tạo điều kiện để 02 cháu Lê Minh Q và Lê Đức Q được sống với nhau chung một gia đình có anh, có em như bao đứa trẻ khác. Tòa án cấp sơ thẩm, khi xét xử nhận định cháu Q được anh M nuôi dưỡng vẫn khỏe mạnh phát triển bình thường mà không xem xét, so sánh điều kiện cụ thể của các bên, từ đó xử bác yêu cầu khởi kiện của chị Háo là xem xét chưa toàn diện điều kiện nuôi con chung của chị H. Mặt khác, tại thời điểm xét xử sơ thẩm cháu Q chưa đủ 36 tháng tuổi, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình để quyết định giao cháu Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là không đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của chị Lưu Thị H xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đức Q là có căn cứ, nên chấp nhận ý kiến tranh luận của các vị Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lưu Thị H và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa sửa bản án sơ thẩm, giao cháu Lê Đức Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Minh không phải cấp dưỡng nuôi cháu Q do chị H không yêu cầu.

[5] Chị Lưu Thị Háo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của chị Lưu Thị H, sửa Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 09/2019/HN-ST ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lưu Thị H. Buộc anh Lê Ngọc M giao cháu Lê Đức Q, sinh ngày 05/6/2016 cho Lưu Thị H trực tiếp nuôi

đưỡng. Anh Lê Ngọc M không phải cấp dưỡng nuôi cháu Lê Đức Quyền do chị Lưu Thị H không yêu cầu.

Anh Lê Ngọc M được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được ngăn cản.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Lưu Thị H không phải chịu. Hoàn trả cho chị H 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000520 ngày 22/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long.

+ Anh Lê Ngọc M phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*).

- Án phí dân sự phúc thẩm:

Chị Lưu Thị H không phải chịu. Hoàn trả cho chị H 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000698 ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện Càng Long;
- Chi cục THADS huyện Càng Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Lực

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Trung

Tông Văn Viên

Trần Văn Lực

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Trung - Huỳnh Đắc Dương

Trần Văn Lực